

toán nợ địa phương theo quy định trong đề án và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tổng thanh toán nợ Trung ương.

Trụ sở làm việc của Ban Chỉ đạo tổng thanh toán nợ Trung ương và Ban thanh toán nợ các địa phương đặt tại Ngân hàng Nhà nước cùng cấp. Phương tiện làm việc do Ngân hàng Nhà nước bố trí theo yêu cầu và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tổng thanh toán nợ Trung ương.

Ban Chỉ đạo tổng thanh toán nợ từ Trung ương đến địa phương không có con dấu riêng. Công việc thuộc lĩnh vực phụ trách của thành viên nào trong Ban chỉ đạo sẽ do thành viên đó ký và đóng dấu cơ quan của thành viên ấy.

**Điều 3.** — Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định này. Các đồng chí có tên trên đây thi hành theo Quyết định này.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
**ĐỖ MƯỜI**

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 95-CT ngày 4-4-1991 về công tác thông tin khoa học và công nghệ.**

Ngày 4-5-1972, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 89-CP về tăng cường công tác thông tin khoa học và kỹ thuật. Từ đó đến nay, được sự quan

tâm thường xuyên của Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng, công tác này đã dần dần được đẩy mạnh, hệ thống các cơ quan thông tin khoa học được hình thành từ trung ương đến các địa phương và bao quát hầu hết các ngành kinh tế— xã hội, các lĩnh vực khoa học và công nghệ, với một vốn tư liệu thông tin ngày càng phong phú. Hoạt động thông tin khoa học và kỹ thuật đã góp phần mở rộng và nâng cao kiến thức của toàn dân, đáp ứng một phần yêu cầu của công tác nghiên cứu khoa học, bước đầu cung cấp thêm tư liệu làm cơ sở cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách của các cấp lãnh đạo, quản lý và điều hành.

Tuy nhiên, nhìn chung hiệu quả của hoạt động thông tin khoa học và công nghệ còn chưa cao, chưa phục vụ được nhiều cho việc xây dựng và thực hiện chiến lược và các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế — xã hội của cả nước cũng như của các ngành, các địa phương. Nguyên nhân tình trạng này là do các ngành, các cấp chưa nhận thức đầy đủ về vị trí và vai trò của thông tin khoa học và công nghệ, chưa quan tâm chỉ đạo công tác này. Bản thân hệ thống thông tin khoa học và công nghệ cũng chưa xây dựng được quy hoạch phát triển, còn lúng túng về phương thức hoạt động, chưa phối hợp tốt với hệ thống thông tin kinh tế và xã hội, chưa bám thật sát yêu cầu của người sử dụng thông tin, của các cấp lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thực tiễn, từ trung ương đến cơ sở. Mặt khác, vốn đầu tư cho thông tin khoa học và công nghệ còn thấp, nhất là về ngoại tệ để mua tư liệu thông tin từ các nước phát triển, tiềm lực của hệ thống thông tin khoa học và công nghệ còn yếu, cơ sở vật chất — kỹ thuật còn lạc hậu, nhất là trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay.

Đề thúc đẩy công tác thông tin khoa học và công nghệ phát triển nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị:

1. Nhiệm vụ của hệ thống thông tin khoa học và công nghệ là phải thường xuyên bám sát và phục vụ cho việc xây dựng và thực hiện chiến lược và các kế hoạch phát triển kinh tế — xã hội, hoạch định các chủ trương, chính sách về kinh tế — xã hội, đối ngoại, an ninh, quốc phòng của cả nước cũng như của từng ngành, từng địa phương, phục vụ thông tin cho các cơ quan nghiên cứu khoa học, triển khai kỹ thuật và công nghệ; đồng thời, cung cấp thông tin cho mọi cơ sở và cá nhân có nhu cầu.

Các cơ quan thông tin khoa học và công nghệ cần phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, tăng cường việc phổ biến rộng rãi các kiến thức khoa học và công nghệ, giới thiệu kinh nghiệm và các mô hình ứng dụng thành tựu khoa học, tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất và đời sống xã hội có hiệu quả cao, nhằm đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo của quần chúng và góp phần nâng cao dân trí.

2. Ủy ban Khoa học Nhà nước cần sớm xây dựng quy hoạch phát triển hệ thống thông tin khoa học và công nghệ, kết hợp với hệ thống thông tin kinh tế — xã hội, hình thành các mạng lưới trao đổi thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lý, phục vụ nghiên cứu và triển khai, phát triển công nghệ; từng bước hiện đại hóa công nghệ thông tin tạo khả năng tiếp nối với hệ thống thông tin khoa học quốc tế.

3. Đề nhanh chóng xây dựng đội ngũ cán bộ thông tin khoa học và công nghệ có trình độ cao, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban Khoa học Nhà nước, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các cơ quan khác có liên quan xây dựng kế

hoạch đào tạo « kỹ sư thông tin khoa học và công nghệ » và đào tạo cán bộ trên đại học cho ngành này. Trước mắt, giao cho Ủy ban Khoa học Nhà nước tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ thông tin khoa học và công nghệ hiện đang công tác tại các ngành, các địa phương. Các ngành, các cấp cần chọn cử những cán bộ khoa học có kinh nghiệm và thông thạo ngoại ngữ bổ sung cho các cơ quan thông tin khoa học và công nghệ còn yếu kém của ngành mình, cấp mình.

4. Ủy ban Khoa học Nhà nước trích 3% ngân sách Nhà nước dành cho khoa học để đầu tư cho hoạt động thông tin khoa học và công nghệ. Ủy ban Khoa học Nhà nước bàn với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Tài chính dành một quỹ ngoại tệ thích đáng để mua các tư liệu thông tin cần thiết về khoa học và công nghệ từ nước ngoài, nhất là từ các nước có trình độ phát triển cao theo một kế hoạch thống nhất (do Ủy ban Khoa học Nhà nước quản lý), phù hợp với định hướng phục vụ, tránh trùng lặp, lãng phí.

5. Ủy ban Khoa học Nhà nước, các ngành và các địa phương cần tổ chức khai thác có hiệu quả tiềm lực thông tin khoa học và công nghệ hiện có, đồng thời có kế hoạch tăng cường [cơ sở vật chất—kỹ thuật cho hệ thống đó; trang bị thêm thiết bị hiện đại và ứng dụng các công nghệ thông tin hiện đại ở một số cơ quan thông tin quan trọng để có đủ khả năng thu thập và xử lý tổng hợp các nguồn tin trong nước cũng như khai thác từ nước ngoài, phục vụ tốt hơn các yêu cầu thông tin, nhất là thông tin cho lãnh đạo.

6. Ủy ban Khoa học Nhà nước, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan khác cần tạo điều kiện

thuận lợi để các cơ quan thông tin khoa học và công nghệ nước ta, bằng nhiều con đường và nhiều hình thức khác nhau, hợp tác với các cơ quan thông tin nước ngoài, và các tổ chức quốc tế để có thêm nguồn tin, bổ sung trang thiết bị thông tin hiện đại và đào tạo cán bộ thông tin.

7. Ủy ban Khoa học Nhà nước, các ngành, các địa phương cần cải tiến cơ chế quản lý hoạt động của các cơ quan thông tin khoa học và công nghệ theo hướng gắn hoạt động thông tin khoa học và công nghệ với thông tin kinh tế - xã hội, gắn hoạt động thông tin với thực tiễn sản xuất và đời sống, thông qua hợp đồng hoặc đơn đặt hàng giữa cơ quan và người có nhu cầu thông tin với cơ quan thông tin. Có hình thức khuyến khích thỏa đáng cho những đơn vị và cá nhân cung cấp kịp thời những thông tin khoa học và công nghệ có giá trị, cả tin trong nước và tin nước ngoài.

Các cơ quan thông tin khoa học và công nghệ được phép trong phạm vi pháp luật hiện hành, xuất bản các ấn phẩm thông tin và thực hiện các dịch vụ thông tin để có thêm kinh phí hoạt động, ngoài phần được cấp từ ngân sách.

Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể và kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này.

Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Chỉ thị này trong phạm vi ngành và địa phương mình có hiệu quả thiết thực.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
VÕ NGUYỄN GIÁP

## CÁC BỘ

### LIÊN BỘ

#### LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH

**QUYẾT ĐỊNH số 110-QĐ/LB ngày 3-4-1991 về hệ số trượt giá dùng để tính toán đơn giá tiền lương trong sản xuất kinh doanh.**

*Căn cứ vào quyết định số 317-CT ngày 1-9-1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về chuẩn chỉnh tiền lương, tiền thưởng trong các cơ sở kinh tế quốc doanh;*

*Căn cứ vào thông báo của Tổng cục Thống kê về chỉ số giá bán lẻ hàng hóa thị trường xã hội;*

*Sau khi trao đổi thống nhất với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam;*

*Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính quyết định:*

**Điều 1.** - Công bố hệ số trượt giá để tính đơn giá tiền lương trong các cơ sở kinh tế quốc doanh là 100% kể cả tiền bù giá điện hoặc dầu thắp sáng. Hệ số này được tính trên mức tiền lương cấp bậc, chức vụ ban hành tại Quyết định số 202-HĐBT ngày 28-12-1988 của Hội đồng Bộ trưởng và Thông tư Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính số 1/TT-LB ngày 12-1-1989.

**Điều 2.** - Hệ số trượt giá này được áp dụng thống nhất trong cả nước từ tháng 1-1991. Những ngành và địa phương đã áp dụng mức cao hơn phải tính lại cho đúng quy định của Nhà nước. Cơ quan tài chính và cơ quan thuế căn cứ vào đơn giá tiền lương tính theo hệ số này, xác định chi phí tiền lương được trừ để tính lợi tức chịu thuế cho đơn vị sản xuất kinh doanh.